

Số:15/NQ-HĐKĐCLGD

Hà Nội, ngày 19 tháng 5 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học,
Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo**

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 36/QĐ-KĐCLGD ngày 15 tháng 2 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc kiện toàn Hội đồng KĐCLGD;

Căn cứ Quyết định số 93/QĐ-KĐCLGD ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục theo Quyết định số 36/QĐ-KĐCLGD ngày 15 tháng 02 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục Hiệp hội các trường đại học, cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-KĐCLGD ngày 21 tháng 4 năm 2023 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam về việc thẩm định và công nhận kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Bộ Giáo dục và Đào tạo tại phiên họp Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục;

Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục (sau đây gọi là Hội đồng), Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam đã họp ngày 15 tháng 5 năm 2023 để thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022. Hội đồng đã nghiên cứu Hồ sơ tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Nhà trường, Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài và các tài liệu liên quan.

Căn cứ nhận xét nghiên cứu Hồ sơ thẩm định kết quả đánh giá chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân của các thành viên Hội đồng, báo cáo kết quả tự đánh giá Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, báo cáo kết quả đánh giá

ngoài của Trường đoàn chuyên gia đánh giá ngoài tại Phiên họp của Hội đồng ngày 15 tháng 5 năm 2023;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín thông qua với tỉ lệ 100% (13/13/13) thành viên Hội đồng đã tán thành Nghị quyết.

QUYẾT NGHỊ:

1. Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát chính thức từ ngày 25 tháng 2 năm 2023 đến ngày 28 tháng 2 năm 2023 và đã đánh giá độc lập, khách quan, trung thực, công khai, minh bạch, tuân thủ đúng quy trình kiểm định chất lượng giáo dục theo quy định tại Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân. Số tiêu chí được đánh giá “đạt yêu cầu” từ 4 điểm trở lên là 45 tiêu chí trên tổng số 50 tiêu chí, chiếm 90,00%, trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (chi tiết trong Phụ lục I).

3. Kiến nghị Trường Đại học Kinh tế Quốc dân cần tham khảo các khuyến nghị của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng kế hoạch, giải pháp cải tiến các tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của chương trình đào tạo (chi tiết trong Phụ lục II).

4. Căn cứ Điều 23 trong Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp ban hành kèm theo Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Hội đồng thống nhất đề nghị Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam công nhận Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân đạt tiêu chuẩn chất lượng, ra quyết định và cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng cho Chương trình đào tạo.

5. Chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục tiếp theo của Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học được tính từ ngày ban hành Quyết định công nhận Chương trình đạt tiêu chuẩn chất lượng. /.

Nơi nhận:

- Trường ĐHKQTĐ;
- Giám đốc TT KĐCLGD;
- Hội đồng KĐCLGD;
- Phòng ĐGCLGD;
- Phòng CNCL;
- Trang TTĐT cea-avuc.edu.vn;
- Lưu VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG KĐCLGD
CHỦ TỊCH

TRUNG TÂM
KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG
GIÁO DỤC

HIỆP HỘI CÁC TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ CAO ĐẲNG VIỆT NAM

PGS.TS. Nguyễn Phương Nga



Phụ lục I

**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH LUẬT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC,
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

*(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Tiêu chuẩn/Tiêu chí	Điểm theo tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn		
		Mức trung bình	Số tiêu chí đạt yêu cầu	Tỉ lệ số tiêu chí đạt
Tiêu chuẩn 1		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 1.1	4			
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 2.1	4			
Tiêu chí 2.2	4			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3		3,67	2	66,67%
Tiêu chí 3.1	4			
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	4			
Tiêu chuẩn 4		4,00	3	100,00%
Tiêu chí 4.1	4			
Tiêu chí 4.2	4			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 5.1	4			
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6		4,29	7	100,00%
Tiêu chí 6.1	4			
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	5			
Tiêu chí 6.6	5			
Tiêu chí 6.7	4			

Tiêu chuẩn 7		4,40	5	100,00%
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	5			
Tiêu chí 7.3	5			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8		4,00	4	80,00%
Tiêu chí 8.1	4			
Tiêu chí 8.2	3			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	5			
Tiêu chuẩn 9		4,00	5	100,00%
Tiêu chí 9.1	4			
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10		3,83	5	83,33%
Tiêu chí 10.1	4			
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	3			
Tiêu chuẩn 11		3,80	4	80,00%
Tiêu chí 11.1	4			
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	3			
Tiêu chí 11.5	4			
Điểm đánh giá chung	4,00	3,98	45	90,00%

Phụ lục II



CÁC KIẾN NGHỊ CẢI TIẾN CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐỐI VỚI CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH LUẬT TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC, TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ QUỐC DÂN, BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

*(Kèm theo Nghị quyết số: 15/NQ-HĐKĐCLGD ngày 19 tháng 5 năm 2023 của Hội đồng
Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD - Hiệp hội Các trường ĐHCĐ Việt Nam)*

Tiền thân của Khoa Luật là Bộ môn Luật Kinh tế được thành lập năm 1970. Với sự phát triển nhanh chóng của ngành Luật Kinh tế và những lớp sinh viên tiếp theo ra trường được xã hội chấp nhận, năm 2003 Nhà trường quyết định thành lập Khoa Luật độc lập trực thuộc Trường. Từ năm 2004 đến nay, Khoa Luật được Nhà trường cho phép đào tạo Ngành Luật với 02 hướng chuyên sâu là Luật Kinh doanh và Luật Kinh doanh Quốc tế.

Khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo 2 lần tặng bằng khen cho tập thể, Nhà trường tặng nhiều giấy khen cho Khoa, Bộ môn, Công đoàn và Đoàn Thanh niên của Khoa.

Kết quả kiểm định chất lượng Chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Trường Đại học Kinh tế Quốc dân giai đoạn từ năm 2017 đến năm 2022 đã chỉ ra những điểm mạnh nổi bật, những điểm cần khắc phục và đề xuất kiến nghị:

I. NHỮNG ĐIỂM MẠNH

1. Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Luật đã xác định gồm mục tiêu chung và mục tiêu cụ thể và được cập nhật, điều chỉnh đáp ứng các quy định mới về giáo dục đại học được quy định tại Luật Giáo dục đại học và được điều chỉnh phù hợp với Tầm nhìn và sứ mạng của Nhà trường, được định kỳ cập nhật, bổ sung, điều chỉnh theo quy định.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Luật được cập nhật những vấn đề mới nhất có liên quan và có đầy đủ các thông tin theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Các học phần trong chương trình dạy học ngành Luật được cấu trúc đảm bảo sự gắn kết và liên mạch giữa các học phần đại cương, cơ sở ngành và chuyên ngành, đảm bảo chương trình trở thành một khối thống nhất.

4. Triết lý giáo dục của Trường là “Kiến tạo con đường thông minh để mỗi người trở thành phiên bản tốt nhất của chính mình, mang lại giá trị cho cộng đồng”, được phổ



biến tới toàn bộ giảng viên, cán bộ, viên chức của Nhà trường thông qua nhiều hình thức khác nhau.

5. Nhà trường đã ban hành tài liệu hướng dẫn, thiết kế các phương pháp kiểm tra đánh giá và đo lường trong giáo dục với những nội dung như: đánh giá, phân loại đánh giá, quy trình đánh giá, các phương pháp đánh giá, một số kỹ thuật để xây dựng công cụ đánh giá dựa trên chuẩn đầu ra của từng học phần.

6. Đội ngũ giảng viên cơ hữu của Khoa Luật có 3,7% là Phó Giáo sư và 33,3% là Tiến sĩ.

7. Các quy định về tiêu chí và quy trình tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển nhân viên được xác định rõ ràng, được lấy ý kiến của cán bộ, giảng viên, nhân viên trong Trường trước khi ban hành.

8. Nhà trường/Khoa có kết nối với các doanh nghiệp để sinh viên chương trình đào tạo ngành Luật đến thực tập, giao lưu, tìm kiếm việc làm và tìm nguồn học bổng cho sinh viên. Hằng năm, Trường tổ chức Tuần nghề nghiệp mùa hè với sự tham gia của nhiều doanh nghiệp và đông đảo đội ngũ sinh viên.

9. Nhà trường có diện tích đất là 123.522 m², có diện tích sàn xây dựng là 155.983 m²; trong đó, hệ thống phòng học phục vụ đào tạo có 69.053 m², tỷ lệ diện tích xây dựng trực tiếp phục vụ đào tạo/người học đáp ứng tiêu chí tuyển sinh, có hệ thống phòng học, thực hành đáp ứng yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

10. Trong chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, giảng viên của Khoa Luật đã chủ trì/tham gia thực hiện 02 đề tài nhánh cấp Nhà nước; 03 đề tài cấp Bộ; 18 đề tài cấp Trường; công bố 12 bài báo trên các tạp chí nước ngoài, 27 bài báo trên các tạp chí khoa học trong nước.

11. Kết quả khảo sát cho thấy tỷ lệ có việc làm của sinh viên tốt nghiệp thuộc chương trình đào tạo ngành Luật sau 12 tháng tốt nghiệp đạt trên 87%.

II. HỘI ĐỒNG KIẾN NGHỊ:

1. Nhà trường/Khoa Luật cần rà soát và hoàn thiện hơn mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Luật để đảm bảo mục tiêu chương trình đào tạo luôn cập nhật với các yêu

cầu mới của thị trường lao động và lột tả được tất cả những nét đặc thù riêng biệt của ngành Luật.

2. Nhà trường nên nghiên cứu để diễn đạt lại một số nội dung trong Bản mô tả chương trình đào tạo ngành Luật để cô đọng hơn.

3. Nhà trường/Khoa cần phân tích và đánh giá lại mức độ từng học phần đóng góp vào ma trận chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo để từ đó hoàn thiện bảng Ma trận tương quan giữa chuẩn đầu ra của từng học phần với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

4. Nhà trường cần xây dựng kế hoạch khảo sát định kỳ và chuẩn hóa lại các phiếu khảo sát để có thể khảo sát ý kiến phản hồi của người học sắp tốt nghiệp về các hoạt động giảng dạy và học tập; đồng thời cần có quy định chi tiết nội dung cần khảo sát và cách thức tổng hợp phân tích dữ liệu để xác định nguyên nhân, tìm các giải pháp điều chỉnh khắc phục.

5. Nhà trường cần có kế hoạch giải pháp cho việc rà soát các văn bản hướng dẫn về: việc ra đề thi/câu hỏi thi, tổ chức thi, chấm thi hết học phần và hướng dẫn về quy trình giám sát việc chấm thi, hậu kiểm sau mỗi kỳ thi để hạn chế tối đa những sai sót có thể có trong quá trình tổ chức đánh giá kết quả học tập từng học phần.

6. Nhà trường cần phân tích nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đội ngũ giảng viên và kết quả đáp ứng của Trường trong giai đoạn 2017 - 2022. Trên cơ sở đó, xây dựng kế hoạch/quy hoạch phát triển đội ngũ giảng viên đáp ứng các nhiệm vụ đào tạo, nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng.

7. Khi rà soát/điều chỉnh Chiến lược phát triển Nhà trường trong giai đoạn tới, Nhà trường cần xác định rõ Chiến lược Phát triển nguồn nhân lực, trong đó cần cụ thể hoá các chỉ tiêu phát triển đội ngũ nhân viên cho từng giai đoạn, đồng thời cần bổ sung số lượng nhân viên cho từng vị trí việc làm trong Đề án vị trí việc làm để làm căn cứ cho việc xây dựng kế hoạch trung hạn và ngắn hạn về phát triển đội ngũ nhân viên của các đơn vị/bộ phận trực thuộc cũng như lộ trình thời gian thực hiện.

8. Nhà trường/Khoa cần xây dựng tiêu chí xét tuyển phù hợp để tuyển đúng và tuyển đủ theo chỉ tiêu đã xác định trong Đề án tuyển sinh; đảm bảo được điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu không ngừng nâng cao chất lượng đào tạo của ngành.

9. Nhà trường cần nâng cấp phần mềm quản lý thư viện đáp ứng các yêu cầu truy



xuất thông tin; khắc phục việc truy cập tài liệu trực tuyến còn chậm; cần xem lại thời gian mở cửa Thư viện Trường để đáp ứng tốt nhất nhu cầu phục vụ đào tạo, nghiên cứu của mọi đối tượng; tăng đầu mục sách chuyên ngành của các khoa/ngành, cập nhật sách mới, cải tiến cơ chế quản lý học liệu trong Nhà trường để phát huy tối đa nguồn học liệu phục vụ đào tạo, nghiên cứu trong toàn Trường; cần cải tiến việc lấy ý kiến phản hồi để thu được thông tin hữu ích phục vụ cải tiến thư viện.

10. Nhà trường nên nghiên cứu để xây dựng các công cụ khảo sát đảm bảo tính khoa học, logic phù hợp đi kèm với quy trình khảo sát, phù hợp với từng nhóm đối tượng được khảo sát để đánh giá tính hiệu quả của các dịch vụ hỗ trợ đối với hoạt động đào tạo và nghiên cứu khoa học và phục vụ cộng đồng của Nhà trường

11. Nhà trường/Khoa cần mở rộng phạm vi đối sánh loại hình và số lượng hoạt động nghiên cứu khoa học của người học ngành Luật với các chương trình đào tạo trình độ đại học hệ chính quy khác của Nhà trường và đối sánh với các chương trình đào tạo cùng chuyên ngành Luật của các cơ sở giáo dục khác để thấy rõ hơn vị thế nghiên cứu khoa học của sinh viên ngành Luật so với các chương trình đào tạo khác của Nhà trường và so với chương trình đào tạo ngành Luật của các cơ sở giáo dục đại học khác.

Trên đây là các nhóm giải pháp thuộc kiến nghị của Hội đồng, Nhà trường cần đồng thời nghiên cứu sâu Báo cáo đánh giá ngoài của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài để xây dựng các giải pháp triển khai thực hiện và phát triển các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình đào tạo ngành Luật trình độ đại học của Nhà trường. Vào giữa chu kỳ kiểm định chất lượng giáo dục, Nhà trường cần gửi báo cáo kết quả thực hiện cải tiến chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Hiệp hội Các trường đại học, cao đẳng Việt Nam theo quy định. 
